

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2014/TT-BTP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi

Căn cứ Luật nuôi con nuôi ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Con nuôi,

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi (sau đây gọi là Thông tư số 12/2011/TT-BTP) như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP

1. Điều 3 được sửa đổi như sau:

“1. Ban hành 27 loại biểu mẫu nuôi con nuôi với ký hiệu như quy định tại danh mục dưới đây:

STT	LOẠI BIỂU MẪU	KÝ HIỆU
	Mục I. Biểu mẫu do Sở Tư pháp in, phát hành	
01	Sổ đăng ký nuôi con nuôi	TP/CN-2011/SĐK
02	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (bản chính - mẫu sử dụng cho việc đăng ký nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân cấp xã và Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài)	TP/CN-2011/CN.01
	Mục II. Biểu mẫu do Bộ Tư pháp in, phát hành	
03	Quyết định về việc cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi nước ngoài (bản chính - mẫu sử dụng cho việc đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài tại Ủy ban nhân	TP/CN-2011/CNNNg.01

	dân cấp tỉnh)	
04	Giấy phép hoạt động nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam (mẫu giấy phép do Bộ Tư pháp cấp cho tổ chức con nuôi nước ngoài)	TP/CN-2011/CNNNg.03
	Mục III. Biểu mẫu được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp	
05	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (bản sao - mẫu sử dụng cho việc đăng ký nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân cấp xã và Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài)	TP/CN-2011/CN.01.a
06	Đơn xin nhận con nuôi (dùng cho trường hợp nuôi con nuôi trong nước)	TP/CN-2014/CN.02
07	Tờ khai đăng ký việc nuôi con nuôi thực tế	TP/CN-2014/CN.03
08	Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi	TP/CN-2011/CN.04
09	Phiếu đăng ký nhận con nuôi	TP/CN-2011/CN.05
10	Tờ khai hoàn cảnh gia đình của người nhận con nuôi (mẫu sử dụng cho người nhận con nuôi tại Ủy ban nhân dân cấp xã và Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài)	TP/CN-2011/CN.06
11	Biên bản lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ về việc cho trẻ em làm con nuôi trong nước	TP/CN-2014/CN.07
12	Biên bản lấy ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi	TP/CN-2014/CN.07.a
13	Biên bản giao nhận con nuôi (dùng cho trường hợp nuôi con nuôi trong nước)	TP/CN-2011/CN.08
14	Báo cáo tình hình phát triển của con nuôi (dùng cho trường hợp nuôi con nuôi trong nước)	TP/CN-2011/CN.09
15	Giấy xác nhận ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	TP/CN-2011/CN.10
16	Quyết định về việc cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi nước ngoài (bản sao - mẫu sử dụng cho việc đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	TP/CN-2011/CNNNg.01.a
17	Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi nước ngoài (mẫu của Bộ Tư pháp chứng nhận việc cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi nước ngoài được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam)	TP/CN-2014/CNNNg.02
18	Đơn xin nhận đích danh trẻ em Việt Nam làm con nuôi	TP/CN-2014/CNNNg.04

19	Đơn xin nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi (không đích danh - dùng cho trường hợp người nhận con nuôi nộp hồ sơ thông qua tổ chức con nuôi nước ngoài được cấp phép hoạt động tại Việt Nam)	TP/CN-2014/CNNNg.04.a
20	Văn bản về đặc điểm, sở thích, thói quen đáng lưu ý của trẻ em	TP/CN-2014/CNNNg.05
21	Biên bản giao nhận con nuôi (dùng cho trường hợp nuôi con nuôi nước ngoài)	TP/CN-2011/CNNNg.06
22	Báo cáo tình hình phát triển của con nuôi (dùng cho trường hợp nuôi con nuôi nước ngoài)	TP/CN-2014/CNNNg.07
23	Biên bản lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài	TP/CN-2014/CNNNg.08
24	Đơn xin cấp phép hoạt động nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam	TP/CN-2011/CNNNg.08.a
25	Đơn xin sửa đổi, gia hạn giấy phép hoạt động nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam	TP/CN-2011/CNNNg.08.b
26	Danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế (Danh sách 1)	TP/CN-2014/DS.01
27	Danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế ở nước ngoài (Danh sách 2)	TP/CN-2014/DS.02

2. Các loại biểu mẫu quy định tại khoản 1 Điều này được thiết kế để in, chụp trên giấy khổ A4 theo mẫu được đính kèm Thông tư này.

Việc sử dụng biểu mẫu phải bảo đảm đúng quy cách, nội dung và hình thức quy định tại Thông tư này.”

3. Điều 4 được sửa đổi như sau:

“1. Sở Tư pháp in, phát hành các biểu mẫu từ số thứ tự 01 đến số thứ tự 02 Mục I danh mục quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này. Biểu mẫu số thứ tự 01 được in đóng quyển gồm loại 100 trang và loại 200 trang.

2. Bộ Tư pháp in, phát hành các biểu mẫu từ số thứ tự 03 đến số thứ tự 04 Mục II danh mục quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

3. Các biểu mẫu từ số thứ tự 02 đến số thứ tự 04 danh mục quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này được in màu, có họa tiết hoa văn.

4. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (www.moj.gov.vn) 23 biểu mẫu từ số thứ tự 05 đến số thứ tự 27 Mục III danh mục quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng thì truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp in và sử dụng miễn phí. Đối với

những địa phương chưa có điều kiện sử dụng Internet, thì Sở Tư pháp hoặc Phòng Tư pháp tổ chức in, phát hành miễn phí các biểu mẫu này nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng của địa phương mình.”

4. Khoản 2 Điều 5 được sửa đổi như sau:

“2. Biểu mẫu Biên bản lấy ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi, ký hiệu TP/CN-2014/CN.07.a, được sử dụng chung cho việc lấy ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi trong nước và con nuôi nước ngoài.”

5. Điểm c khoản 3 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“c) Đối với trường hợp nuôi con nuôi trong nước mà cha mẹ đẻ có thỏa thuận bằng văn bản với cha mẹ nuôi về việc giữ lại các quyền, nghĩa vụ đối với con sau khi đã cho con làm con nuôi theo quy định tại khoản 4 Điều 24 của Luật nuôi con nuôi, thì phải ghi rõ cha mẹ đẻ còn quyền, nghĩa vụ gì, cha mẹ nuôi có quyền, nghĩa vụ gì trong số quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, cấp dưỡng, đại diện theo pháp luật, bồi thường thiệt hại, quản lý, định đoạt tài sản riêng đối với con đã cho làm con nuôi.”

6. Điều 7 được bổ sung như sau:

“7. Người ghi Sổ phải ghi rõ trẻ em được nhận làm con nuôi có tình trạng sức khỏe bình thường hay trẻ em có nhu cầu đặc biệt vào Cột ghi chú.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 11 tháng 02 năm 2015. *NS*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính Phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để kiểm tra);
- Bộ Ngoại giao (để thông báo cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Cục KTVBQPPL (để kiểm tra);
- Các Tổ chức CNNg tại Việt Nam;
- Công báo, Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử BTP;
- Lưu: VT, CCN.



Nguyễn Khánh Ngọc